

CHƯƠNG TRÌNH HỘI THẢO CAREES 2019 - NGÀY 29/11/2019

Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	STT	Người báo cáo	Cơ quan	Tên bài báo
Khai mạc Hội thảo					
8:30	8:40	1	Người dẫn chương trình	Viện Địa lý Tài nguyên HCM	Khai mạc: Giới thiệu Đại biểu
8:40	8:50	2	PGS.TS. Phạm Việt Hòa	Viện trưởng Viện Địa lý Tài nguyên HCM	Phát biểu khai mạc
8:50	9:00	3	TS. Phạm Đình Nguyên	P.GĐ Quỹ Nafosted	Phát biểu
Báo cáo phiên toàn thể					
Chủ trì: PGS.TS. Nguyễn Văn Lập					
9:00	9:20	4	TS. Phạm Đình Nguyên	P.GĐ Quỹ Nafosted	Các chương trình tài trợ, hỗ trợ của Quỹ Phát triển KH&CN Quốc gia
9:20	9:40	5	GS. Phan Văn Tân	Chủ tịch HĐKH Ngành các Khoa học Trái đất và Môi trường	Các đề tài NCCB trong “Các Khoa học Trái đất và Môi trường” do Quỹ Phát triển KH&CN Quốc gia (NAFOSTED) tài trợ: TOÀN CẢNH VÀ TRIỂN VỌNG
9:40	10:00	6	GS. Trần Thanh Hải	P. Chủ Tịch HĐKH Ngành các Khoa học Trái đất và Môi trường	Nghiên cứu cơ bản trong KHTĐ ở Việt Nam: Thách thức và một số định hướng
10:00	10:30	Chụp ảnh + Giải lao + Báo cáo bảng			

TIỂU BAN 1: Biển Đông

Chủ trì: GS. Trần Thanh Hải
GS. Phạm Hoàng Hải

10:30	10:50	1	Trần Thanh Hải, Hoàng Ngọc Đông	Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Hà Nội	Biến dạng kiến tạo phần thềm lục địa Đông Nam Việt Nam trong Kainozoi sớm nhìn từ cấu trúc bồn Cửu Long và ý nghĩa đối với tiến hóa kiến tạo biển Đông
10:50	11:10	2	Nguyễn Hoàng	Viện Địa chất, Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam, Hà Nội	Miocene – Pleistocene basaltic volcanism in the East Vietnam Sea and neighboring areas: age, source geochemistry and mantle dynamics
11:10	11:30	3	Nguyễn Khắc Du, Tomoaki Morishita, Akihiro Tamura, Juan Miguel Guotana, Biswajit Ghosh, Yumiko Harigane	Trường Đại học Mỏ - Địa Chất Hà Nội	Đặc điểm thạch - địa hóa các đá gabro oxit trung tâm tách giãn tây nam Ấn Độ Dương, chương trình Quốc tế Khám phá Đại dương, Lô khoan U1473A: Magma giàu Fe-Ti có thực sự tồn tại?
11:30	11:50	4	Nguyễn Như Trung, Trần Văn Khá, Bùi Văn Nam, Nguyễn Thị Thu Hương	Viện Địa chất và Địa vật lý biển, VHLKHCNVN	Đặc điểm cấu trúc mặt móng trầm tích bồn trũng trung tâm Biển Đông theo phân tích ngược 3D dị thường trọng lực hạ trường
11:50	12:10	5	Liêu Kim Phượng, Bùi Thị Luận, Vũ Thị Tuyền	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, TP.HCM	Môi trường trầm tích tập Miocene khu vực Đông Bắc bể Malay – Thổ Chu
12:10	13:30	Ăn trưa + Báo cáo bằng			
13:30	13:50	6	Bùi Thị Luận	Trường Đại học Khoa học tự nhiên TP.HCM	Đặc điểm địa hóa đá mẹ sinh dầu tại một số giếng khoan thuộc lô 1 và 2, bể Sông Hồng
13:50	14:10	7	Bùi Thị Luận, Nguyễn Ngọc	Trường Đại học KHTN ĐHQG TP.HCM	Trùng lỗ (foraminifera) ở thềm lục địa Việt Nam: chỉ thị sinh học và một số ứng dụng
14:10	14:30	8	Nguyễn Hồng Phương, Bùi Công Quê, Phạm Thế Truyền, Vũ Văn Phòng	Viện Vật lý Địa cầu, Hà Nội	Những kết quả mới trong nghiên cứu động đất và sóng thần ở Việt Nam
14:30	14:50	9	Trần Đình Lân	Viện Tài nguyên và Môi trường biển, Hải Phòng	Dịch vụ hệ sinh thái biển hướng tới phát triển bền vững: nhu cầu nghiên cứu lượng giá ở Việt Nam

14:50	15:10	10	Đặng Hoài Nhơn, Nguyễn Văn Thảo, Trần Đình Lân	Viện Tài nguyên và Môi trường biển, Hải Phòng	Đánh giá ô nhiễm kim loại nặng trong trầm tích ven bờ Thanh Hóa, Việt Nam
15:10	15:40	Giải lao + Báo cáo bảng			
15:40	16:00	11	Cao Thị Thu Trang, Đỗ Công Thung, Lê Văn Nam, Phạm Thị Kha, Nguyễn Văn Bách, Đinh Hải Ngọc	Viện Tài nguyên và Môi trường biển, Hải Phòng	Đánh giá chất lượng nước các khu vực đảo và quần đảo đá vôi Việt Nam
16:00	16:20	12	Cao Văn Lương, Nguyễn Mạnh Linh, Vũ Mạnh Hùng, Đàm Đức Tiến, Trần Đình Lân.	Viện Tài nguyên và Môi trường biển, Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam	Hiện trạng và biến động các quần xã cỏ biển tại một số điểm đảo thuộc quần đảo Trường Sa
16:20	16:40	13	Đàm Đức Tiến, Nguyễn Thị Thu Hằng, Phạm Thu Huệ, Trần Đình Lân	Viện Tài nguyên và Môi trường biển, Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam	Đặc điểm phân bố và cấu trúc các Taxon ngành rong lục (Chlorophyta) tại quần đảo Trường Sa
16:40	17:00	14	Phạm Trí Thức; Đinh Văn Mạnh; Nguyễn Bá Thủy	Học viện Hải quân - Quân chủng Hải quân, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên-ĐHQGHN	Nước dâng dị thường sau bão tại ven biển Bắc bộ và vấn đề dự báo
Mã số bảng		Báo cáo bảng			
B1-1			Nguyễn Minh Tài, Bùi Thị Luận, Liêu Kim Phụng	Trường Đại học Khoa học Tự Nhiên TP.HCM	Xây dựng mô hình địa chất 3D via BII.1.10, tầng Miocen giữa, mỏ MT Nam, bồn trũng Cửu Long
B1-2			Đỗ Ngọc Thanh, Phạm Thị Duyên, Liêu Kim Phụng	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên TP.HCM	Đặc tính thạch học và biến đổi sau trầm tích ảnh hưởng đến độ rỗng và độ thấm của cát kết Oligocene, lô 15-1/05, bể Cửu Long
B1-3			Nguyễn Ngọc Anh, Trần Đình Lân, Nguyễn Văn Quân, Vũ Mạnh Hùng	Viện Tài nguyên và Môi trường biển, Hải Phòng	Các kiểu phân bố kích thước hạt trầm tích đảo Trường Sa lớn, Việt Nam
B1-4			Le Duc Luong, Nguyen Hoang	Viện Địa Chất, Hà Nội	Distribution of rare earth element and Methane concentrations the East China Sea water column: a comparison with the East Vietnam Sea (Bien Dong)

B1-5	Phạm Quốc Đạt	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên TP.HCM	Đánh giá biểu hiện dầu khí trong đá móng của giếng khoan DP-1X thuộc bồn trũng Cửu Long dựa trên cơ sở dữ liệu Mud Logging
B1-6	Nguyen Le Minh, Satoru Tanaka, Yasushi Ishihara, Nguyen Tien Hung, Ha Vinh Long, Le Quang Khoi, Nguyen Van Duong	Viện Vật lý địa cầu, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Determination of seismic attenuation beneath East Sea

TIỂU BAN 2: Địa chất - Địa Vật lý

**Chủ trì: PGS.TSKH. Trần Trọng Hòa
PGS.TS. Trần Tuấn Anh**

10:30	10:50	1	Bùi Hoàng Bắc, Nguyễn Tiến Dũng, Đỗ Mạnh An, Nguyễn Thị Thanh Thảo, Phan Việt Sơn, Khương Thế Hùng	Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Hà Nội	Đặc điểm khoáng vật halloysit và sự phân bố của chúng trong khu vực Thạch Khoáng, Phú Thọ
10:50	11:10	2	Naoaki Shibasaki and Mekong Group	Đại học Fukushima	Comparison of land subsidence characteristics in Ca Mau Province, Vietnam and Japanese land subsidence areas
11:10	11:30	3	Ngô Xuân Thành, Bùi Vinh Hậu, Nguyễn Minh Quyền, Trần Thanh Hải, Khương Thế Hùng, Vũ Anh Đạo, Nguyễn Quốc Hưng	Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Hà Nội	Đặc điểm địa hóa và tuổi U-Pb các thành tạo Amphibolit trong tổ hợp Ophiolit Tam Kỳ - Phước Sơn
11:30	11:50	4	Nguyễn Thị Bích Thủy, Phạm Trung Hiếu, Nguyễn Thị Xuân, Bùi Thế Anh, Hồ Thị Thư, Phạm Minh	Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản, Hà Nội	Bản chất magma và khoáng hóa vàng liên quan Tây Nam đới Trường Sơn, Việt Nam
11:50	12:10	5	Phạm Thị Dung, Trần Trọng Hòa, Trần Tuấn Anh, Trần Quốc Công, Trần Hồng Lam, Đào Thái Bắc, Phạm Ngọc Cẩn, Bùi Ân Niên, Phạm Thị Phương Liên	Viện địa chất, Hà Nội	Đặc điểm thành phần vật chất các đá granit liên quan với khoáng sản Antimon - Vàng khu vực Chiêm Hóa, Tuyên Quang

12:10	13:30	Ăn trưa + Báo cáo bảng			
13:30	13:50	6	Nguyễn Lê Minh, Nguyễn Xuân Anh, Đinh Quốc Văn, Nguyễn Tiên Hùng, Nguyễn Văn Dương, Nguyễn Quốc Cường, Lê Quang Khôi, Hà Thị Giang, Nguyễn Thanh Hải, Trần An Nguyên, Nguyễn Anh Đức	Viện Vật lý địa cầu, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Mạng trạm địa chấn dải rộng quốc gia Việt Nam phục vụ công tác nghiên cứu địa chấn và báo tin động đất, cảnh báo sóng thần
13:50	14:10	7	Bùi Vinh Hậu, Ngô Xuân Thành, Trần Mỹ Dũng	Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Hà Nội	Đặc điểm kiến tạo của các đá Granitoid tuổi Paleozoi sớm rìa bắc khối Kon Tum trên cơ sở tuổi U-Pb và thành phần Zircon
14:10	14:30	8	Nguyen Van Lap, Ta Thi Kim Oanh, Yoshiki Saito, Marcello Gugliotta, Toru Tamura, Nguyen Thi Mong Lan, Truong Minh Hoang, Bui Thi Luan	Viện địa lý tài nguyên TP.HCM, TP.HCM	Reconstruction of Holocene paleo-geography of the Mekong River Delta, Vietnam
14:30	14:50	9	Nguyễn Thị Huế Chi, Trần Quốc Đạt, Trần Huỳnh Khoa, Ngô Thị Phương Uyên, Tạ Thị Kim Oanh, Trương Minh Hoàng*	*Trường Đại học Khoa học Tự nhiên TP.HCM	Đặc điểm trầm tích và thuộc tính địa kỹ thuật của trầm tích Pleistocene muộn-Holocene Thạnh Phú Bến Tre
14:50	15:10	10	Phạm Trung Hiếu, Phạm Minh, Nguyễn Thị Bích Thủy, Nguyễn Đình Luyện, Phạm Thị Dung, Fumihiko Sato	Trường Đại học Khoa học Tự Nhiên TP.HCM	Tiến hóa vỏ lục địa khu vực Phan Si Pan, Tây Bắc Việt Nam giai đoạn Arkerozoi – Paleoproterozoi: Bằng chứng từ tuổi đồng vị U-Pb Ziron và thành phần đồng vị Hf-Sr-Nd
15:10	15:40	Giải lao + Báo cáo bảng			
15:40	15:56	11	Trần Thanh Hải, Khin Zaw, Jacqueline Halpin, Bùi Vinh Hậu, Ngô Xuân Thành, Ngô Thị Kim Chi, Nguyễn Hữu Hiệp, Andrew Carter	Trường Đại học Mỏ - Địa Chất Hà Nội	Sự tạo vỏ tiền Cambri trong phức hệ nhân biến chất Kon Tum (PNBK): bằng chứng và tồn tại cho một mô hình kiến tạo hiện đại

15:56	16:12	12	Lê Từ Sơn, Hà Thị Giang, Đinh Quốc Văn	Viện Vật Lý Địa Cầu Hà Nội	Kết quả nghiên cứu cắt lớp địa chấn tại vùng hồ thủy điện Sông Tranh 2
16:12	16:28	13	Nguyễn Tiến Hải, Vũ Hải Đăng, Phạm Thu Hiền	Viện Địa chất và Địa vật lý biển, Hà Nội	Đặc điểm hình thái và biến động cửa sông Gianh
16:28	16:44	14	Hoàng Thị Minh Thảo, Nguyễn Thanh Lan, Monique Estelle Charrier, Phạm Thị Nga	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Hà Nội	Đánh giá biến đổi của sét núi Nưa trong môi trường kiếm nhằm cô lập rác thải có tính phóng xạ
16:44	17:00	15	Hoàng Thị Phương Chi, Hà Quang Hải, Nguyễn Thị Quế Nam	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên TP.HCM	Di sản địa mạo dải ven biển vườn quốc gia Núi Chúa – Ninh Thuận
Dự kiến		16	Ta Thi Kim Oanh, Nguyen Van Lap, Yoshiki Saito, Marcello Gugliotta, Toru Tamura, Nguyen Thi Mong Lan, Truong Minh Hoang, Bui Thi Luan	Viện địa lý tài nguyên TP.HCM, TP.HCM	Holocene evolution of the Paleo- Mekong incised- valley, Mekong River Delta, Vietnam
Mã số bảng		Báo cáo bảng			
B2-1		Hoàng Hoa Thám, Trần Trọng Hòa, Nguyễn Văn Canh, Lê Hải Nghĩa, Nguyễn Thị Thủy	Trường Đại học Huế		Thạch luận các đá granitoid phức hệ Bến Giằng - Quế Sơn khối Sa Thủy, tỉnh Kon Tum
B2-2		Pham Van Long, Gaston Giuliani, Anthony E. Fallick, Andrian J. Boyce, Vincent Pardieu	Viện Nghiên cứu Đá quý và Vàng VINAGEMS		Thành phần nguyên tố vết và đồng vị oxi của spinel trong đá hoa mỏ Lục Yên
B2-3		Trần Trọng Hòa, Trần Tuấn Anh, Phạm Ngọc Cẩn, Izokh A.E., Goryachev N.A., Usuki T., Phạm Thị Dung, Phạm Thị Phương Liên, Bùi Ân Niên	Viện Địa chất, Hà Nội		Hoạt động magma Permi-Trias liên quan tới gắn kết địa khối Đông Dương và địa khu liên hợp Việt - Trung

B2-4	Nguyễn Văn Canh, Hồ Trung Thành, Lê Duy Đạt	Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế	Đặc điểm cát nội đồng ở vùng ven biển tỉnh Quảng Trị và tiềm năng làm vật liệu xây dựng thay thế cát sông
B2-5	Nguyễn Quốc Cường, Cung Thượng Chí, Phan Đông Pha, Hoàng Văn Thà	Viện Địa Chất, Hà Nội	Kiến tạo đới đứt gãy Sông Hồng (phần lãnh thổ Việt Nam) trong Kainozoi qua các kết quả nghiên cứu cổ từ, cấu trúc trầm tích, địa mạo-kiến tạo và động đất
B2-6	Do Ngọc Anh, Dang Trong Thang, Dang Van Kien, Pham Van Vi	Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Hà Nội	Influence of the lagging distance between twin stacked tunnel faces - 3D numerical analyses
B2-7	Từ Thị Cẩm Loan, Hoàng Thị Thanh Thủy, Hà Thị Thu Trang, Helen Fournet	Trường Đại học Tài nguyên Môi trường TP.HCM	Nghiên cứu ứng dụng sét Kaolin làm vật liệu hấp phụ Mangan trong nước
B2-8	Trinh Hoài Thu, Tran T. Thuy Huong, Tran Anh Tuan, Bui Nhi Thanh, Pham Thi Viet Hong, Pham Thi Thuy, Tran Hoang Yen, Do Ngoc Thuc	Viện Địa chất và Địa vật lý biển, Hà Nội	Assessing the Extent of Saltwater Intrusion of the Middle–Upper Pleistocene aquifer in Ca Mau province
B2-9	Nguyễn Thị Thủy, Lê Hải Nghĩa, Hoàng Hoa Thám*	*Trường Đại học Huế	Geochemistry of lamprophyres from Western Thua Thien Hue

TIỂU BAN 3: Địa Lý

Chủ trì: GS. TS. Trương Quang Hải
PGS. TS. Nguyễn Văn Lập

10:30	10:50	1	Ngô Thế Ân, Ngô Phương Lan, Võ Hữu Công, Nông Hữu Dương, Nguyễn Thị Hương Giang	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Áp lực môi trường từ hoạt động chăn nuôi lợn trên địa bàn huyện Yên Dũng tỉnh Bắc Giang
10:50	11:10	2	Nguyễn Huy Anh	Trường Đại học Tài nguyên và môi trường TP.HCM	Định hướng quy hoạch bảo vệ môi trường huyện Củ Chi, TP Hồ Chí Minh

11:10	11:30	3	Bùi Minh Chung, Phạm Bá Trung, Ngô Minh Thiện	Trường Đại học Khoa học Tự Nhiên TP.HCM	Đánh giá mức độ dễ bị tổn thương bờ biển tỉnh Phú Yên
11:30	11:50	4	Võ Hồng Sơn, Nguyễn Đình Thanh, Trương Minh Hoàng	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên TP.HCM	Đánh Giá Chi Số Dễ Bị Tổn Thương Bờ Biển Tỉnh Bến Tre
11:50	12:10	5	Đặng Viết Quang, Đào Văn Dương, Vũ Thị Hồng Hà, Phạm Thị Lan Hương, Trần Thị Ngọc Dung	Trường Đại học Phenikaa, Hà Nội	Đánh giá tính ổn định của một số vật liệu amine-silica dùng trong bắt giữ khí CO ₂
12:10	13:30	Ăn trưa + Báo cáo bằng			
13:30	13:55	6	La Thế Phúc, Nguyễn Khắc Sửu, Lương Thị Tuất, Vũ Tiến Đức, Bùi Văn Thơm, Nguyễn Trung Minh	Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam, Hà Nội	Một số phát hiện mới về di sản ở Tây Nguyên, Việt Nam
13:55	14:20	7	Tuan Vu Dinh, Nhat-Duc Hoang, Xuan-Linh Tran	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Hà Nội	Dự báo xói mòn đất do mưa gây ra ở vùng đồi núi Việt Nam bằng các phương pháp học máy
14:20	14:45	8	Lê Văn Hưng, Nguyễn Thị Thanh, Đặng Hữu Nghị, Hoàng Anh Đức	Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Hà Nội	Xây dựng mô hình học sâu đánh giá nguy cơ cháy rừng tại Lâm Đồng
14:45	15:10	9	Lê Thị Thu Hà, Nguyễn Đình Phúc, Lê Duy	Viện Sinh thái học miền Nam, TP.HCM	Phát triển du lịch dựa trên bảo tồn đa dạng sinh học và các vấn đề về sức tải tại Sân chim Vàm Sát, Huyện Cần Giờ
15:10	15:40	Giải lao + Báo cáo bằng			
15:40	16:00	10	Nguyễn Thùy Dương, Nguyễn Ánh Nguyệt, Nguyễn Văn Hường, Jan Schimmelmann, Nguyễn Đình Thái, Minh Ngọc Schimmelmann, Arndt Schimmelmann	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG Hà Nội	Ảnh hưởng của sự lưu thông không khí theo nhiệt độ đến nồng độ khí radon trong nhà trình tường ở khu vực Cao nguyên đá Đồng Văn
16:00	16:20	11	Saeki Nouchi, Toshiaki Ito, Naoaki Shibasaki and Mekong Group	Đại học Fukushima	Study on land subsidence by continuous monitoring of land compaction with groundwater level and field uplift survey in Ca Mau Province, Vietnam
16:20	16:40	12	Nguyen Tho, Tran Thi Thuy Hieu	Viện địa lý tài nguyên TP.HCM	The buffering capacity of Acrisols in Southeastern Vietnam: preliminary and future research

16:40	17:00	13	Hoàng Phi Phụng, Lâm Đạo Nguyên	Trung tâm Ứng dụng Công nghệ Vũ trụ TP.HCM	Giám sát mùa vụ lúa ở đồng bằng sông Cửu Long và đồng bằng sông Hồng sử dụng dữ liệu viễn thám SENTINEL-1
Dự kiến		14	Nguyễn Thị Mộng Lan, Nguyễn Văn Lập, Tạ Thị Kim Oanh, Võ Thị Hồng Quyên, Nguyễn Minh Tài	Viện địa lý tài nguyên TP.HCM, TP.HCM	Implication of coastal change due to human activities: a short term perspective in Tra Vinh province, Mekong River Delta
Mã số bảng		Báo cáo bảng			
B3-1	Đặng Vũ Khắc, Dương Thị Lợi, Đào Ngọc Hùng, Christiane Weber, Đinh Xuân Vinh, Nguyễn Thành Đồng		Trường Đại học Sư phạm Hà Nội		Giám sát công tác cải tạo và phục hồi môi trường tại vùng than Cẩm Phả - Quảng Ninh bằng dữ liệu vệ tinh
B3-2	Lê Ngọc Thanh, Nguyễn Nghĩa Hùng, Dương Quốc Hưng, Nguyễn Quang Dũng		Viện địa lý tài nguyên TP.HCM		Biến đổi hình thái lòng dẫn sông Tiền: điển hình ba khu vực cồn Châu Ma, sông Vàm Nao và TP. Sa Đéc
B3-3	Dương Trường Phúc		Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn TP.HCM		Thích ứng sinh kế với biến đổi môi trường của nông hộ ven biển Đồng bằng sông Cửu Long
B3-4	Nguyễn Thiên Phương Thảo, Nguyễn Thị Thu Hà, Phạm Quang Vinh		Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Hà Nội		Nghiên cứu tính toán hàm lượng phù sa lơ lửng của nước sông Hồng đoạn qua thành phố Lào Cai sử dụng ảnh vệ tinh sentinel-2A
B3-5	Hoàng Thị Thanh Thủy, Dương Thị Mai Thương, Phạm Thị Yến Nhi, Ngô Thị Thảo Anh, Phan Thị Ngọc Yến		Trường Đại học Tài nguyên Môi trường TP.HCM		Khảo sát về tình hình thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp khai thác đá xây dựng ở một số tỉnh miền Đông Nam Bộ
B3-6	Trịnh Hồng Phương, Bùi Thanh Hoàng, Lưu Thế Long, Nguyễn Trường Ngân		Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP.HCM		Ứng dụng GIS thành lập bản đồ nhạy cảm tài nguyên sinh học vùng ven biển tỉnh Trà Vinh
B3-7	Trương Nhật Kiều Thi, Phạm Thị Mai Thy		Trung tâm Vũ trụ Việt Nam, TP.HCM		Ứng dụng công nghệ viễn thám và GIS để đánh giá diễn biến lớp phủ rừng lưu vực sông Ba/Đà Rằng

TIÊU BAN 4: Khí tượng Thủy văn

Chủ trì: PGS.TS. Ngô Đức Thành
TS. Phạm Thanh Nga

10:30	10:55	1	Phạm Thị Thanh Nga	Trung tâm Vũ trụ Việt Nam, Hà Nội	Nghiên cứu tương quan giữa đặc tính mây và mưa lớn cho khu vực TP. Hồ Chí Minh bằng dữ liệu vệ tinh Himawari-8 và GSMaP
10:55	11:20	2	Phạm Thị Thanh Nga, Nguyễn Thị Phương Hao, Nguyễn Tiến Công	Vietnam National Space Center – Vast	Evaluation of satellite-based estimate and reanalysis model of solar radiation in Vietnam
11:20	11:45	3	Trịnh Tuấn Long, Ngô Đức Thành, Phan Văn Tân	Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội	Vietnam gridded climate dataset version 2: Preliminary results
11:45	12:10	4	Ngô Đức Thành, Trịnh Tuấn Long, Nguyễn Thị Tuyết, Phan Văn Tân	Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội	Regional Climate Downscaling over Southeast Asia: Climate extremes and quantile mapping bias correction
12:10	13:30	Ăn trưa + Báo cáo bằng			
13:30	13:55	5	Nguyễn Thị Tuyết, Ngô Đức Thành, Phan Văn Tân	Viện chiến lược Phát triển, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Hà Nội	Khí hậu tương tự và khí hậu mới tại khu vực Đông Nam Á
13:55	14:20	6	Công Thanh, Trần Tân Tiến, Phạm Thu Thủy, Nguyễn Thị Nga	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Hà Nội	Thử nghiệm mô hình WRF đồng hoá LETKF trong dự báo sự hình thành của xoáy thuận nhiệt đới trên Biển Đông giai đoạn 2013-2017
14:20	14:45	7	Phạm Trí Thức, Nguyễn Bá Thủy*, Phạm Khánh Ngọc, Đinh Văn Mạnh	*Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia, Hà Nội	Ảnh hưởng của tham số bão tới nước dâng sau khi bão đổ bộ tại ven biển Bắc Bộ
14:45	15:10	8	Hoàng Anh Lê, Lê Thùy Linh	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Hà Nội	Assessment of indoor and outdoor air quality at elementary schools in Hanoi
15:10	15:40	Giải lao + Báo cáo bằng			
15:40	16:00	9	Tran Thi Van, Vo Quoc Bao	Trường Đại học Bách khoa TP.HCM	Satellite data supporting to monitor air quality from PM2.5 indicator
16:00	16:20	10	Đào Nguyên Khôi, Trương Thảo Sâm, Phạm Thị Thảo Nhi, Nguyễn Văn Thịnh	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên TP.HCM	Bước đầu xây dựng khung mô hình tích hợp đánh giá tài nguyên nước mặt dựa trên phương pháp tiếp cận môi liên kết nước – năng lượng – lương thực (WEF)

16:20	16:40	11	Võ Lương Hồng Phước, Nguyễn Hoàng Phong, Lê Nguyễn Hoa Tiên	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên TP.HCM	Nghiên cứu quá trình thủy thạch động lực trong bồi xói vùng rừng ngập mặn miền Nam Việt Nam
16:40	17:00	12	Nguyễn Thanh Trúc, Nguyễn Hoàng Anh*	*Viện Môi Trường và Tài Nguyên, ĐHQG TPHCM, Tp.HCM	Dự báo và đánh giá tính tổn thương đối với các nguy cơ xảy ra do biến đổi khí hậu trên vùng cửa sông hệ thống sông Sài Gòn – Đồng Nai
Dự kiến		13	Võ Chí Mỹ	Hội Trắc địa-Bản đồ-Viễn thám Việt Nam, Hà Nội	Nhiệm vụ giám sát các thông số cơ bản về Trái Đất và môi trường của hệ thống trắc địa quan sát toàn cầu (GGOS)

Mã số bảng		Báo cáo bảng			
B4-1		Le Van Thien	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường, Hà Nội	Spatio-temporal variations of sea surface temperature, sea surface wind and the Chlorophyll-a concentration in Gulf of Tonkin	
B4-2		Anh Thi Lan Vu, Dung Van Nguyen, Nhuan Do Van	Trường Đại học Mô-Địa Chất Hà Nội	Assessing the impacts of climate change on water resources of Dong Nai Province and proposal of adaptive solutions	
B4-3		Lê Văn Thiện	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường, Hà Nội	Ocean-atmosphere interaction over upwelling region off central Vietnam: observation study	
B4-4		Phạm Thanh Hà, Phan Văn Tân, Ngô Đức Thành, Trần Quang Đức, Nguyễn Đăng Quang	Trường Đại học Khoa học Tự Nhiên Hà Nội	Ngày bắt đầu mùa mưa trên khu vực Tây Nguyên: Biến động theo thời gian, vai trò của các trường quy mô lớn và khả năng dự báo	
B4-5		Thai Thanh Tran, Ngo Xuan Quang, Hoang Nghia Son	Viện Sinh học Nhiệt đới, TP.HCM	Evaluating and comparing time series forecasting models for weekly fluctuations of salinity intrusion: the case of Dai estuary, Ben Tre province (southern Vietnam)	
B4-6		Phạm Anh Hùng, Lê Anh Tuấn, Trần Thiện Cường, Nguyễn Toàn Thắng	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Hà Nội	Chi tiết hóa động lực xây dựng kịch bản biến đổi khí hậu cấp tỉnh ở Việt Nam từ kịch bản BĐKH cấp quốc gia: trường hợp nghiên cứu tại tỉnh Vĩnh Phúc	
B4-7		Vũ Thị Minh Nguyệt, Nguyễn Thị Thảo, Tống Phúc Tuấn, Bùi Văn Quỳnh	Viện Địa Chất, Hà Nội	Thành phần đồng vị trong nước mưa và đường nước khí tượng địa phương tại miền Bắc Việt Nam	

B4-8	Trần Ngọc Tường, Nguyễn Văn Hùng, Lương Chính Kế	Cục viễn thám quốc gia, Hà Nội	Xác định nhiệt độ không khí khu vực đồng bằng sông Cửu Long bằng dữ liệu ảnh Landsat-8 và số liệu khí tượng
B4-9	Nguyễn Huỳnh Ánh Tuyết, Nguyễn Hiền Thân	Trường Đại học Thủ Dầu Một, Bình Dương	Ứng dụng viễn thám đánh giá biến động nhiệt độ bề mặt huyện Dầu Tiếng tỉnh Bình Dương trong bối cảnh biến đổi khí hậu giai đoạn 2004 - 2019
B4-10	Thắm Thị Ngọc Hân, Phạm Thị Mai Thy	Trung tâm Vũ trụ Việt Nam, TP.HCM	Ứng dụng viễn thám và google earth engine trong phân tích, đánh giá diễn biến tình hình hạn hán tại lưu vực sông Ba/Đà Rằng
B4-11	Nguyen Thi Ngoc, Bui Du Duong*, Nguyen Quang Chien, Stephen Darby, Pham Thi Thanh Nga, Bui Thi Phuong Thao, Nguyen Van Tai	* National Center for Water Resources Planning and Investigation (NAWAPI), Vietnam	Meteorological drought assessment using satellite-based TRMM product in Vietnamese Mekong delta
B4-12	Nguyễn Ngân Hà, Hà Dương Xuân Bảo, Trần Thị Vân*	*Trường Đại học Bách khoa, ĐHQG-HCM	Đánh giá hạn hán trên địa bàn huyện Di Linh từ dữ liệu viễn thám
B4-13	Tô Thị Hiền, Nguyễn Đoàn Thiện Chí, Đặng Huỳnh Minh Tâm, Dương Hữu Huy, Grant Forster, Alex Etchells, Graham Mills, David Oram	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên TP.HCM	Đặc trưng nồng độ khí nhà kính (CO ₂ , CH ₄ , N ₂ O và CO) ở Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

TIÊU BAN 5: Khoa học Môi trường

**Chủ trì: PGS.TS. Bùi Xuân Thành
TS. Lê Thị Phương Quỳnh**

10:30	10:50	1	Bùi Lê Thanh Khiết, Nguyễn Kim Tuyền, Nguyễn Hiền Thân	Viện Môi trường và Tài Nguyên TP.HCM	Sự phân bố và đặc điểm của rác thải biển tại bãi biển Long Hòa, huyện Cần Giờ, Thành Phố Hồ Chí Minh
10:50	11:10	2	Đỗ Thị Cẩm Vân, Trần Đăng Thuần*, Nguyễn Quang Tùng	*Viện Hoá học, VHLKHCNVN	Vi tảo và tiềm năng ứng dụng trong xử lý khí nhà kính CO ₂
11:10	11:30	3	Võ Hữu Công, Nguyễn Thị Luyện	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Nghiên cứu khả năng xử lý nước thải sinh hoạt sản sinh điện năng bằng pin nhiên liệu vi sinh

11:30	11:50	4	Hoàng Trung Du	Viện Hải dương học, Nha Trang	Ô nhiễm môi trường trầm tích vùng nuôi và rủi ro đối với hoạt động nuôi lồng bè ven biển Nam Trung Bộ
11:50	12:10	5	Cao Văn Lương, Đàm Đức Tiến, Trần Thị Phương Anh	Viện Tài nguyên và Môi trường biển, Hải Phòng	Bước đầu nghiên cứu về khả năng lưu trữ cacbon của cỏ biển tại một số đầm phá miền Trung Việt Nam
12:10	13:30	Ăn trưa + Báo cáo bằng			
13:30	13:50	6	Hoàng Thị Thu Hương, Văn Diệu Anh, Nguyễn Thị Thu Hiền	Trường Đại học Bách khoa Hà Nội	Kỹ thuật điều khiển dữ liệu ứng dụng trong nghiên cứu quá trình phú dưỡng hồ Hà Nội
13:50	14:10	7	Dương Văn Hào	Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Hà Nội	Quantitative methods of ²³⁸ U, ²³⁴ U, ²²⁸ Ra, ²²⁶ Ra radionuclides in groundwater samples
14:10	14:30	8	Trần Bích Châu, Trần Thị Diễm Thúy, Trần Thị Thu Dung	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên TP.HCM	Sự tồn lưu Phthalates trong nước thải từ bãi chôn lấp vào môi trường tiếp nhận
14:30	14:50	9	Lê Thị Phương Dung, Võ Thị Mỹ Chi, Nguyễn Văn Tài, Thương Quốc Thịnh, Đào Thanh Sơn*	*Trường Đại học Bách Khoa TP.HCM	Vi nhựa: những vấn đề về môi trường, sinh thái và sức khỏe con người
14:50	15:10	10	Châu Thùy Phạm	Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Hà Nội	Phân bố hàm lượng các hợp chất hydrocarbon thơm đa vòng (PAHS) trong bụi phát thải từ đốt rơm sau thu hoạch ngoài đồng ruộng tại Hà Nội
15:10	15:40	Giải lao + Báo cáo bằng			
15:40	15:56	11	Vo Thi Dieu Hien, Nguyen Van Truc, Chitsan Lin, Bui Xuan Thanh	Trường Đại học Nguyễn Tất Thành	Characterization of volatile organic compound distributions by light-weight rotary-wing unmanned aerial vehicle
15:56	16:12	12	Nguyen Van Truc, Nguyen Thanh Binh, Vo Thi Dieu Hien, Cheng-Di Dong	Trường Đại học Sài Gòn, TP.HCM	Activation of peroxy monosulfate by cobalt-impregnated biochar (Co-SCG) for efficient degradation of tetracycline in water
16:12	16:28	13	Nguyen Quy Hao, Tran Ngo Hoang Dung, Bui Thi Nhu Phuong, Phan The Huy, Dao Thanh Son*, Bui Xuan Thanh	*Trường Đại học Bách Khoa TP.HCM	Nitrate uptake capacity of duckweed Lemna Minor L. upon the laboratory conditions

16:28	16:44	14	Trần Thị Như Ý, Lê Huỳnh Thị Cẩm Hồng, Trần Ngọc Đăng, Thái Khánh Phong, Đỗ Văn Dũng, Ngô Thị Minh Tân, Phùng Trí Dũng	Đại học Y Dược TP.HCM	Mối liên quan giữa tử vong do ung thư ở các tỉnh phía nam giai đoạn 2005-2006 và lượng thuốc diệt cỏ sử dụng trong chiến tranh Việt Nam giai đoạn 1962-1971
16:44	17:00	15	Hung Cong Duong, Anh-Van Nguyen, Nguyen Cong Nguyen, Khac-Uan Do	Học viện Kỹ thuật Quân sự, Hà Nội	Feasibility of membrane processes for regeneration of liquid desiccant solutions used in air-conditioning systems
Dự kiến		16	Vu Cong Tuan, Tong Si Son*, Ngo Duc Thanh	*Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội	PM2.5 variation estimated from modis aerosol data: a case study of the north of Vietnam

Mã số bảng		Báo cáo bảng		
B5-1	Nguyễn Thị Lệ Huyền	Trường Đại học Huế	Hiện trạng tai biến môi trường địa chất liên quan tới các hoạt động khai thác vật liệu xây dựng tự nhiên ở huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế	
B5-2	Thai Thanh Tran, Luong Duc Thien, Ngo Xuan Quang, Hoang Nghia Son	Viện Sinh Học Nhiệt Đới TP.HCM	Forecasting of saltwater intrusion in Ham Luong river, Ben Tre province (Southern Vietnam) using Box-Jenkins ARIMA models	
B5-3	Le Duc Cuong, Qiao LuLu, Trần Đình Lân, Trần Anh Tú, Bui Van Vuong	Viện Tài Nguyên và Môi trường biển, Hải Phòng	Calculations of environmental capacity and pollutant load reduction by the DELFT3D model for the development of aquaculture in the Bach Dang estuary area	
B5-4	Pham Thanh Luu, Tran Thi Hoang Yen, Tran Thanh Thai, Ngo Xuan Quang	Viện Sinh học Nhiệt đới, TP.HCM	Toxic effects of anabaena sp. isolated from Tri An reservoir on Daphnia	
B5-5	Lê Như Đa, Lê Thị Phương Quỳnh, Hoàng Thị Thu Hà, Phạm Thị Mai Hương, Dương Thị Thủy	Viện Hóa học các Hợp chất Thiên nhiên, Hà Nội	Bước đầu khảo sát hàm lượng Fe và Mn trong nước nuôi trồng thủy sản vùng ven biển cửa sông Hồng (huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định)	
B5-6	Lê Văn Nam, Dương Thanh Nghị, Lê Xuân Sinh, Cao Thị Thu Trang	Viện Tài nguyên và Môi trường biển, Hải Phòng	Đánh giá hiện trạng môi trường nước vùng biển và hải đảo Hải Phòng	

B5-7	Trần Thị Hoàng Yến, Phạm Thanh Lưu*	*Viện Sinh Học Nhiệt Đới, VHLKHCNVN, TP.HCM	Environmental factors influencing chlorophyll-a concentration in Tri An reservoir, Viet Nam
B5-8	Đặng Thị Thơm, Nguyễn Thanh Dương, Nguyễn Chí Thanh, Trần Mạnh Hải, Đỗ Văn Mạnh, Nguyễn Hoài Châu, Trịnh Văn Tuyên	Viện Công nghệ Môi trường, Hà Nội	Nghiên cứu quá trình ôzôn hóa xử lý chất nhuộm màu methyl da cam trong nước thải dệt nhuộm
B5-9	Phạm Thiết Quốc, Nguyễn Trung Hiếu, Phan Thị Thu Sương, Đoàn Thị Quỳnh Trâm, Nguyễn Minh Kỳ*	*Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh – Phân hiệu Gia Lai	Nghiên cứu hoạt tính sinh học của rau dền com (<i>Amaranthus Lividus</i> L.) thu hái tại Gia Lai
B5-10	Nguyễn Thị Hà, Nguyễn Trường Quân, Nguyễn Thị Vi, Ngô Văn Anh, Lê Thị Hoàng Oanh, Hidenari Yasui	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Hà Nội	Biến thiên thành phần Nitơ, Photpho của hệ yếm khí đệm vi sinh chuyển động, cố định sử dụng vật liệu Polyuretán và Polyetylen trong xử lý nước thải chăn nuôi lợn
B5-11	Trần Vĩnh Hoàng, Huỳnh Đăng Chính	Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội	Synthesis, characterization of Fe ₃ O ₄ /Chitosan/Graphene Oxide Nanocomposit and its application for Cr(VI) removal
B5-12	Hoàng Anh Lê, Lê Thùy Linh		Chuyển sang báo cáo thuyết trình
B5-13	Trần Thành Thái, Ngô Xuân Quảng, Phạm Thanh Lưu, Nguyễn Lê Quế Lâm, Nguyễn Thị Mỹ Yên, Trần Thị Hoàng Yến, Hoàng Nghĩa Sơn, Lâm Văn Tân	Viện Sinh học Nhiệt đới, TP.HCM	Sử dụng quần xã tảo trùng sống tự do trong quan trắc sinh học chất lượng môi trường thủy vực tỉnh Bến Tre
B5-14	Nguyễn Lê Quế Lâm, Trần Thành Thái, Trần Thị Hoàng Yến, Phạm Thanh Lưu, Ngô Xuân Quảng	Viện Sinh học Nhiệt đới	Sử dụng quần xã tảo trùng sống tự do đánh giá chất lượng nền đáy hệ thống sông thành phố Bến Tre
B5-15	Dinh Le Mai Phuong , Nguyen Thanh Hoang, Tran Thi Hoang Yen, Pham Thanh Thai, Ngo Xuan Quang, Pham Thanh Luu	Học viện Khoa học và Công nghệ, Hà Nội	Using benthic diatom assemblages to assess water pollution in Ben Tre city

B5-16	Nguyễn Minh Kỳ, Nguyễn Công Mạnh, Phan Thái Sơn, Đoàn Thị Quỳnh Trâm	Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM – Phân hiệu Gia Lai	Áp dụng chỉ số WQI đánh giá chất lượng nước sông Sài Gòn – đoạn chảy qua thị xã Thuận An, Bình Dương
B5-17	Phạm Thị Thúy, Nguyễn Thùy Linh, Nguyễn Mạnh Khải	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Hà Nội	Nghiên cứu khả năng hấp phụ kháng sinh Ciprofloxacin trong môi trường nước bằng bã mía biến tính
B5-18	Pham Thi Thuy, Nguyen Linh Chi, Nguyen Thuy Linh, Nguyen Thi Hanh, Nguyen Manh Khai	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Hà Nội	Evaluation the pretreatment sugarcane bagasse supported TiO2 on removal Ciprofloxacin Antibiotic under simulated solar irradiation
B5-19	Trương Thông, Lê Thái Hoàng*, Phạm Thị Phương Thùy, Nguyễn Đức Hoàng	*Trường Đại học Quốc tế, ĐHQG-TP.HCM	Bước đầu đánh giá hiện trạng vi khuẩn kháng sinh trong mẫu nước mặt trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh
B5-20	Nguyen Xuan Cuong, Tran Thi Cuc Phuong, Vo Thi Yen Binh	Trường Đại học Duy Tân, Đà Nẵng	Study of biochar from gro-waste for dye adsorption: capacity and kinetics
B5-21	Lê Như Đa, Lê Thị Phương Quỳnh, Phùng Thị Xuân Bình, Hoàng Thị Thu Hà, Dương Thị Thủy	Viện Hóa học các Hợp chất Thiên nhiên, Hà Nội	Mối quan hệ giữa hàm lượng chất rắn lơ lửng và Phốtpho tổng số trong môi trường nước hạ lưu sông Hồng
B5-22	Nguyễn Văn Dũng, Đào Đình Thuận	Trường Đại học Mở - Địa chất, Hà Nội	Hoạt độ phóng xạ Alpha và Beta trong mẫu lương thực, thực phẩm khu vực xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Việt Nam
B5-23	Nguyễn Phạm Tuấn, Bằng Hồng Lam, Nguyễn Công Kha, Nguyễn Hoài Vững, Nguyễn Phạm Tú, Huỳnh Cẩm Thủy Trang	Trung tâm Công nghệ Sinh học tỉnh An Giang	Khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình sản xuất lovastatin từ nấm asperillus terreus EV8 bằng phương pháp lên men bán rắn
B5-24	Nguyễn Phạm Tuấn, Bằng Hồng Lam, Nguyễn Công Kha, Nguyễn Hoài Vững, Nguyễn Phạm Tú, Huỳnh Cẩm Thủy Trang	Trung tâm Công nghệ Sinh học tỉnh An Giang	Khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình sản xuất prodigiosin từ vi khuẩn serratia marcescens SR3 bằng phương pháp lên men chìm

B5-25	Nguyễn Phạm Tuấn, Bằng Hồng Lam, Nguyễn Phạm Tú, Lê Thảo Nguyễn và Trần Đức Tài	Trung tâm Công nghệ Sinh học tỉnh An Giang	Ảnh hưởng của dịch trích cây Rau sam (<i>Portulaca oleracea</i> L.) lên sự ức chế hình thành tinh thể Calcium oxalate gây bệnh sỏi thận trong điều kiện in vitro
B5-26	Vũ Thị Lan Anh, Lê Thị Thanh Tâm, Nguyễn Diệu Linh	Trường Đại học Mỏ-Địa chất, Hà Nội	Nghiên cứu công tác thu gom chất thải rắn tại phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội
B5-27	Cuong Tu Ho, Cuong Van Bui, Thuong Thuong Lam, Hoang Mai Tran, Phuong Thi Diem Pham, Canh Xuan Nguyen	Viện Công nghệ Môi trường, Hà Nội	Investigation of Salt-tolerant Rhizosphere Microbiome from Seawater-Intruding Rice Paddy Field in Vietnam
B5-28	Ngô Thị Tường Châu, Bùi Thị Vân Hương, Võ Nhật Minh, Lê Văn Thiện	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên Hà Nội	Đánh giá độc học sinh thái của hỗn hợp sinh học sau ứng dụng phân huỷ hoá chất bảo vệ thực vật
B5-29	Hoàng Thị Thanh Thủy, Nguyễn Thanh Lưu, Từ Thị Cầm Loan, Đỗ Xuân Huy	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. HCM	Tích lũy hydrocarbon thơm đa vòng (PAHs) trong vẹm xanh (<i>Perna viridis</i>) ở khu vực Cần Giò, TP. HCM
B5-30	Đặng Thị Hà, Alexandra Coynel	Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu	Đánh giá ảnh hưởng của hồ thủy điện và hoạt động khai thác khoáng sản đến vận chuyển bùn cát trên hệ thống sông Vu Gia – Thu Bồn
B5-31	Phạm Trung Sơn	Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Hà Nội	Nghiên cứu các tác động ảnh hưởng của hệ thống điện mặt trời tới ô nhiễm môi trường trong tương lai
17:00	17:30	Lãnh đạo Quỹ Nafosted Tổng kết và Bế mạc Hội thảo	
18:00		Tiệc tối	